

# Thuốc nhỏ mắt

## TIMOLOL 0,5%

**Thành phần:** Mỗi lọ 5ml thuốc nhỏ mắt Timolol 0,5% có chứa:

Timolol .....	25,0 mg
(Tương đương timolol maleat .....	34,2 mg)
Chất bảo quản Benzalkonium clorid .....	0,5 mg
Tá dược vừa đủ.....	5,0 ml

(Natri dihydrophosphat, dinatri hydrophosphat, nước để pha thuốc tiêm)

### Dược động học:

Timolol là một chất tan trong mỡ và do vậy được hấp thu tốt ở mắt. Thuốc đi qua kết mạc và niêm mạc mũi cũng như qua đường dạ dày ruột, thuốc còn đi vào tuần hoàn chung. Nhãn áp giảm do tác dụng tại chỗ. Tác dụng tối đa ở mắt đạt được sau khi nhỏ mắt 3-4 giờ và tác dụng này có thể kéo dài 24 giờ.

Ở mắt, timolol gắn vào bề mặt tế bào ở nhiều mô, đặc biệt là vào tế bào nội mô sắc tố của mống mắt và nếp thể mi. Nó được thải khỏi mắt qua lượng thủy dịch thoát ra. Thời gian bán thải ước tính từ mô mắt là khoảng 8 giờ.

Timolol được chuyển hóa ở gan thành các chất chuyển hóa không hoạt tính, những chất này được thải trừ chủ yếu qua thận. Sau khi dùng một liều uống, chuyển hóa đầu tiên ở gan là đáng kể, khoảng 50%. Thuốc gắn vào protein huyết tương với mức độ trung bình (khoảng 60%). Thể tích phân bố trung bình trên 2l/kg và chất này đi qua hàng rào máu - não. Thời gian bán thải biểu kiến từ huyết tương là khoảng 4 giờ.

### Dược lực học:

Timolol là chất chẹn thụ thể adrenergic beta<sub>1</sub> và beta<sub>2</sub> (không chọn lọc). Cơ chế tác dụng hạ nhãn áp của các thuốc chẹn beta còn chưa rõ, nhưng bằng phương pháp đo huỳnh quang và ghi nhãn áp, người ta thấy rằng những thuốc này làm giảm sản xuất thủy dịch. Ngoài ra còn có sự tăng nhẹ lưu lượng ra của thủy dịch. Timolol không có tác dụng kích thích beta, không có tác dụng ổn định màng và không gây tê. Khác với các thuốc co đồng tử, timolol ít hoặc không có tác dụng điều tiết co giãn đồng tử. Tác dụng hạ nhãn áp của timolol thường nhanh, xuất hiện khoảng 20 phút sau khi tra thuốc vào mắt và đạt tối đa trong vòng 1 - 2 giờ. Tra một lần dung dịch timolol 0,5% thì tác dụng còn duy trì được khoảng 24 giờ.

### Chỉ định:

Làm giảm nhãn áp ở người bệnh tăng nhãn áp hoặc glaucoma góc mở

### Chống chỉ định:

Hen phế quản hoặc có tiền sử hen phế quản.

Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính.

Nhịp chậm xoang, block nhĩ thất độ hai hoặc độ ba

Suy tim rõ, sốc do tim.

Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc hoặc các β-blocker khác

### Liều dùng - Cách dùng:

\* Liều dùng

- Người lớn:

Tăng nhãn áp hoặc glaucoma góc mở:

Nhỏ 1 giọt dung dịch 0,5% vào mắt bị bệnh, ngày 2 lần.

Nếu cần, có thể phối hợp timolol tra mắt với thuốc co đồng tử, epinephrin và các chất ức chế carbonic anhydrase.

Vì ở một số người bệnh, đáp ứng giảm nhãn áp của timolol có thể cần vài tuần mới ổn định, nên đánh giá, cần đo nhãn áp sau khoảng 4 tuần dùng timolol. Nếu nhãn áp giữ được ở mức thỏa đáng, nhiều người bệnh có thể chuyển sang phác đồ ngày dùng 1 lần.

Cách chuyển người bệnh đang dùng thuốc khác sang timolol

Khi một người bệnh đang dùng thuốc nhỏ mắt loại chẹn beta khác muốn chuyển sang timolol, cần ngừng dùng thuốc đó vào ngày hôm trước, đến ngày hôm sau bắt đầu bằng nhỏ 1 giọt timolol 0,25% vào mắt bị bệnh, ngày 2 lần. Nếu đáp ứng lâm sàng không đủ, liều có thể tăng, dùng 1 giọt timolol 0,5%, ngày 2 lần.

Khi một người bệnh đang dùng đơn độc 1 thuốc chống glaucoma không phải loại thuốc chẹn beta, tiếp tục dùng thuốc này và thêm 1 giọt timolol 0,25% vào mắt bị bệnh, ngày 2 lần. Vào ngày hôm sau ngừng dùng thuốc chống Glaucoma đã dùng trước đây và tiếp tục dùng timolol.

Nếu cần liều cao hơn, thay bằng 1 giọt timolol 0,5% vào mỗi mắt bị bệnh, ngày 2 lần.

- Trẻ em: Liều dùng như người lớn, nhưng không nên dùng cho trẻ đẻ non và sơ sinh.

\* Cách dùng (gồm các bước như sau):

- Nếu dùng cả thuốc tra mắt khác, phải dùng thuốc này ít nhất 10 phút trước khi dùng timolol.

- Rửa tay sạch trước mỗi lần dùng.

- Lộn ngược và lắc lọ thuốc còn đầy kín một lần trước mỗi lần dùng, không cần lắc nhiều lần.

- Thận trọng tháo nắp lọ thuốc để đầu nhỏ thuốc không chạm vào bất cứ thứ gì. Để nắp vào chỗ khô sạch.

- Giữ lọ thuốc giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ. Dùng ngón trỏ của tay kia kéo mi mắt dưới xuống để tạo thành một túi cho giọt thuốc. Ngửa đầu ra phía sau.

- Đưa đầu nhỏ thuốc vào gần mắt và nhẹ nhàng bóp lọ thuốc chảy ra một giọt vào mắt. Nếu phải dùng cho cả mắt kia, cần lặp lại các bước 5 - 6.

- Đậy nắp lại. Để lọ thuốc ở nhiệt độ phòng theo vị trí thẳng đứng vào chỗ sạch.

- Đầu lọ thuốc đã được chế tạo để mỗi lần rơi ra một giọt đủ lượng, do đó không làm rộng thêm đầu lỗ. Không dùng thuốc quá lượng quy định.

- Không rửa đầu lọ bằng nước xà phòng hoặc bất cứ chất giặt tẩy nào khác.

**Lưu ý:** Không dùng chung mỗi lọ thuốc cho nhiều người để tránh lây nhiễm và không dùng quá 28 ngày sau lần mở nắp đầu tiên.

# Thuốc này chỉ bán theo đơn của bác sỹ Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

## **Thận trọng:**

Do đáp ứng với các thuốc chẹn beta có thể thay đổi, nên đo nhãn áp của bệnh nhân 2-4 tuần sau khi bắt đầu điều trị. Sau đó nên đánh giá lại thường xuyên tình trạng mắt của bệnh nhân, vì trong một số trường hợp đáp ứng với timolol maleat bị thay đổi khi dùng kéo dài.

Thận trọng khi dùng cho người đái tháo đường vì thuốc chẹn thụ thể beta có thể che mắt các triệu chứng hạ đường huyết.

Người suy tim cần kiểm tra kỹ trước khi bắt đầu điều trị.

Người bệnh không được dùng đồng thời hai thuốc chẹn beta vào mắt.

Người bệnh đang uống thuốc chẹn beta cần theo dõi chặt chẽ cả nhãn áp lẫn tác dụng toàn thân.

Thuốc nhỏ mắt Timolol 0,5% có chứa chất bảo quản là benzalkonium clorid là chất có thể tích tụ trong kính áp tròng mềm. Nên tháo kính sát tròng ra trước khi nhỏ thuốc. Nên chờ ít nhất 15 phút mới mang kính sát tròng trở lại sau khi nhỏ thuốc.

## **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

### *Thời kỳ mang thai:*

Timolol có thể có hại cho thai, nguy cơ làm chậm nhịp tim thai và giảm tưới máu của nhau thai khi mẹ bị giảm huyết áp. Do đó chỉ nên dùng timolol khi có thai nếu xét lợi ích cho mẹ hơn nguy cơ cho thai.

### *Thời kỳ cho con bú:*

Timolol tiết vào sữa mẹ với nồng độ cao tới mức gây nguy cơ cho trẻ. Do thuốc gây phản ứng có hại nghiêm trọng cho trẻ bú, nên cần phải quyết định xem nên ngừng cho con bú hoặc ngừng thuốc, tùy theo tầm quan trọng của thuốc đối với mẹ.

## **Tác dụng không mong muốn (ADR):**

Phản ứng thường gặp nhất là rối loạn thị giác (2%) như nhìn mờ và kích ứng mắt (1%).

### *Thường gặp, ADR > 1/100:*

Mắt: Kích ứng, mờ mắt.

### *Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100:*

Toàn thân: Mệt mỏi, nhức đầu, chóng mặt.

Tuần hoàn: Nhịp tim chậm, ngất.

Thần kinh trung ương: Trầm cảm.

Tiêu hóa: Buồn nôn.

Hô hấp: Khó thở

Mắt: Viêm kết mạc, viêm giác mạc, rối loạn thị giác.

### *Hiếm gặp, ADR < 1/1000:*

Tuần hoàn: Hạ huyết áp, loạn nhịp tim, suy tim, block tim, thiếu máu cục bộ não, đánh trống ngực.

Da: Ngoại ban, mày đay, rụng tóc.

Hô hấp: Co thắt phế quản.

Mắt: Viêm mi mắt, sa mi mắt, song thị, khô mắt.

**Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

## **Ảnh hưởng đến khả năng lái xe**

Rối loạn thị giác, mệt mỏi hoặc chóng mặt có thể xảy ra ở một số bệnh nhân gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe.

## **Hướng dẫn cách xử trí ADR:**

Tránh để đầu lọ thuốc tiếp xúc với mắt hoặc các vùng quanh mắt.

Dung dịch tra mắt, nếu thao tác không đúng có thể bị nhiễm các loại vi khuẩn thường gây nhiễm khuẩn mắt. Mắt có thể bị tổn hại nặng, thậm chí không nhìn được do dùng dung dịch nhiễm khuẩn.

Nếu xảy ra các bệnh khác về mắt (như chấn thương mắt, phẫu thuật mắt, nhiễm khuẩn mắt) cần xin ý kiến của thầy thuốc ngay xem có nên tiếp tục nữa không.

## **Tương tác với các thuốc khác:**

Mặc dù dung dịch tra mắt timolol dùng đơn độc ít có hoặc không có tác dụng trên đồng tử, nhưng nếu dùng phối hợp timolol với epinephrin đôi khi gây giãn đồng tử.

Người bệnh không nên dùng phối hợp timolol với thuốc tra mắt loại chẹn beta khác vì tác dụng cộng hợp mạnh trên mắt và toàn thân.

Tránh phối hợp với barbiturat.

Cần thận trọng khi phối hợp với verapamil, diltiazem, reserpin vì có thể xảy ra hạ huyết áp, nhịp tim chậm, rối loạn dẫn truyền nhĩ thất, suy tim.

## **Quá liều và cách xử trí:**

Khi xảy ra rối loạn thị giác nặng, cần xin ý kiến của bác sỹ về ngừng thuốc hoặc thay thế thuốc khác.

**NEU CAN THEM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN CỦA THẦY THUỐC**

**Tiêu chuẩn:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

**ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY TRẺ EM**

**Đóng gói:** Hộp 01 lọ hoặc 20 lọ 5ml



Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN

Địa chỉ: Lô N8 - Đường N5 - KCN Hoà Xá - Phường Mỹ Xá

- TP. Nam Định - Tỉnh Nam Định - Việt Nam

Điện thoại: (+84)228.3671086 Fax: (+84)228.3671113

Email: duocpham.minhdan@gmail.com